

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐST-HNGĐ

Thoại Sơn, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu xác định cha cho con”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH A

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Trần Văn H.

Thư ký phiên họp: bà Đặng Huỳnh H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: bà Phan Thị D - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh A mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 108/2021/TLST-VDS ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 69/2021/QĐST-VDS ngày 13 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: ông Ngô Văn A, sinh năm 1966; địa chỉ: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Võ Thị Thu T, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp P, thị trấn P, huyện T, tỉnh A.

Bà Trần Thị D, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, tờ tự khai ngày 26/3/2021 và tại phiên họp ông Ngô Văn A trình bày: ông A là chồng của bà Trần Thị D. Thời gian chung sống, ông A và bà D có 02 con chung tên Ngô Thị Mai T, sinh năm 1992 và Ngô Hoàng T, sinh năm 1997; ngụ ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A.

Vào năm 2014, gia đình ông A tổ chức lễ cưới cho anh Ngô Hoàng T, cưới dâu là chị Võ Thị Thu T nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian chung

sống, anh Thiện và chị T sinh được một con chung tên Ngô Thị Bảo N, sinh ngày 14/11/2014 (theo Giấy chứng sinh số 34 ngày 16/11/2014 của Bệnh viện Đa khoa Trung tâm A).

Vào ngày 21/02/2019, anh Ngô Hoàng T bị tai nạn giao thông và đã chết (Giấy trích lục khai tử số 03/TLKT-BS, ngày 16/01/2020). Vì vậy, không thể làm giấy khai sinh cho cháu N mang họ của cha. Nay ông A yêu cầu Tòa án xác định anh Ngô Hoàng T (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N.

Tại tờ tự khai ngày 29/3/2021 và tại phiên họp chị Võ Thị Thu T trình bày: chị T và anh Ngô Hoàng T tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2014, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống, vợ chồng sinh được một con chung tên Ngô Thị Bảo N, sinh ngày 14/11/2014 (theo Giấy chứng sinh số 34 ngày 16/11/2014 của Bệnh viện Đa khoa Trung tâm A).

Hiện nay cháu Ngô Thị Bảo N đang sống chung với ông, bà nội tại địa chỉ ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A. Đến nay cháu N đã đến tuổi đi học nhưng vẫn chưa có Giấy khai sinh. Nay chị T thừa nhận cháu Ngô Thị Bảo N là con chung của chị và anh Ngô Hoàng T. Chị T thống nhất với yêu cầu của ông Ngô Văn A về việc xác định anh Ngô Hoàng T (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N. Chị T không tranh chấp và không phản đối yêu cầu này.

Tại tờ tự khai ngày 26/3/2021 và tại phiên họp bà Trần Thị D trình bày: bà Trần Thị D và ông Ngô Văn A có 02 con chung tên Ngô Thị Mai T, sinh năm 1992 và Ngô Hoàng T, sinh năm 1997. Vào năm 2014, gia đình bà tổ chức lễ cưới cho anh Ngô Hoàng T, cưới dâu là chị Võ Thị Thu T nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống, anh Thiện và chị T sinh được 01 con chung tên Ngô Thị Bảo N, sinh ngày 14/11/2014.

Vào ngày 21/02/2019, anh Ngô Hoàng T tự gây tai nạn giao thông và đã chết. Hiện nay cháu Ngô Thị Bảo N (Bảo N là cháu nội của bà D) đã đến tuổi đi học nhưng vẫn chưa có Giấy khai sinh. Nay bà D thống nhất với yêu cầu của ông Ngô Văn A xác định anh Ngô Hoàng T (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N. Bà D không tranh chấp gì đối với yêu cầu này.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu:

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp tuân thủ đúng quy định. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- *Về nội dung giải quyết việc dân sự:* ông Ngô Văn A có đơn yêu cầu Tòa án xác định anh Ngô Hoàng T (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N, sinh ngày 14/11/2014, đồng thời cung cấp Phiếu kết quả xét nghiệm AND, ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam (kết luận mẫu AND của bà Trần Thị D - mẹ ruột Ngô Hoàng T và mẫu AND của Ngô Thị Bảo N có cùng huyết thống theo nhiễm sắc thể X), được Tòa án nhân dân huyện T thụ lý vụ việc theo đúng quy định tại Điều 365 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam ngày 20/02/2020 thì bà Trần Thị D chính là bà nội của cháu N, tức N là con ruột của Ngô Hoàng T. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh A áp dụng các điều: 29, 369, 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 88, 90, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giải quyết vụ việc theo hướng:

- Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của ông Ngô Văn A. Xác định anh Ngô Hoàng T (đã chết) là cha ruột của cháu Ngô Thị Bảo N, sinh ngày 14/11/2014.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Ngô Văn A phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1] Về tố tụng: ông Ngô Văn A yêu cầu xác định ông Ngô Hoàng T (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N. Đây là yêu cầu xác định cha cho con theo quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông A có nơi cư trú tại ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét, yêu cầu của ông Ngô Văn A thấy rằng: ông Ngô Hoàng T, sinh năm 1997 là con của ông Ngô Văn A và bà Trần Thị D (theo Giấy khai sinh số 121/KS ngày 16/6/1997 của UBND xã Vĩnh K, huyện T, tỉnh A).

[2.1] Ông Ngô Văn A cung cấp chứng cứ là kết quả xét nghiệm AND, ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng Khoa học Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: “AND từ mẫu Trần Thị D và AND từ mẫu Ngô Thị Bảo N có cùng huyết thống theo nhiễm sắc thể X (bút lục 21).

[2.2] Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án tiến hành xác minh về mối quan hệ con chung của anh Thiện và chị Thảo. Tại biên bản xác minh ngày 08/4/2021, được chính quyền địa phương cung cấp thông tin như sau: anh Ngô Hoàng T là con của ông Ngô Văn A và bà Trần Thị D. Vào năm 2014, anh Thiện và chị T tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, anh Thiện và chị T có một con chung tên Bảo N, sinh năm 2014. Đến năm 2019, anh Thiện bị tai nạn giao thông chết. Hiện tại, cháu Bảo N đang sống chung với ông nội (Ngô Văn A) và bà nội (Trần Thị D) (bút lục 39).

Như vậy, căn cứ vào kết quả xét nghiệm AND của Hội đồng Khoa học Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam, kết luận: ADN từ mẫu Trần Thị D và AND từ mẫu Ngô Thị Bảo N có cùng huyết thống theo nhiễm sắc thể X (nhiễm sắc thể X của cháu gái được di truyền từ người cha có nguồn gốc từ bà nội) và biên bản xác minh ngày 08/4/2021, có đủ chứng cứ chứng minh bà Trần

Thị D là bà nội của cháu Bảo N và anh Ngô Hoàng T (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N .

[2.3] Xét, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Võ Thị Thu T thấy rằng: chị T thừa nhận chị và anh Ngô Hoàng T có 01 con chung tên Ngô Thị Bảo N. Nay chị T đồng ý với yêu cầu của ông Ngô Văn A về việc xác định anh Ngô Hoàng T (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N . Chị T không phản đối, không tranh chấp gì đối với yêu cầu của ông A .

[2.4] Xét, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị D thấy rằng: bà D thống nhất với yêu cầu của ông Ngô Văn A về việc xác định anh Ngô Hoàng T (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N . Bà D không phản đối, không tranh chấp gì đối với yêu cầu của ông A .

[3] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, có đủ căn cứ xác định anh Ngô Hoàng T , sinh ngày 16/5/1997 (đã chết) là cha của cháu Ngô Thị Bảo N , sinh ngày 14/11/2014.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Ngô Văn A phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 88, 89, 91, 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xác định anh Ngô Hoàng T , sinh ngày 16/5/1997 (đã chết); CMND số 352337443 do Công A tỉnh A cấp ngày 03 tháng 10 năm 2016; địa chỉ: ấp V, xã V , huyện T , tỉnh A là cha của cháu Ngô Thị Bảo N , sinh ngày 14 tháng 11 năm 2014 (theo Giấy chứng sinh số: 34, quyển số 54 ngày 16/11/2014 của Bệnh viện Đa khoa Trung tâm A).

2. Lệ phí sơ thẩm: ông Ngô Văn A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0008266 ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh A (ông A đã nộp đủ lệ phí).

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo Quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện KSND huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- UBND xã Vĩnh K;
- Người yêu cầu; người có QLVNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Văn H